TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2024/QĐ-TA	*Buôn Ma Thuột, ngày 24 tháng 10 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông Vũ Đức Mạnh

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Ngày 24 tháng 10 năm 2024, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 131/2024/QĐ-TA ngày 17 tháng 10 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Y S B – Sinh ngày: 24/4/2003.

Nơi cư trú: Buôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Con ông Y R N và con bà H' I B.

Hiện đối tượng đang được quản lý tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk từ ngày 11/9/2024, theo Quyết định số 217/QĐ-QLNN, ngày 11/9/2024, hiện có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn Dzi - Chức vụ: Trưởng Phòng lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

Đại diện ủy quyền tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Cường – Phó Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Ông Y Khang Êban - Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Y S B là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2021 đến nay. Ngày 11/9/2024, Công an xã E, thành phố B phát hiện Y S B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đưa Y S B đến Bệnh viện đa khoa thành phố B để xét nghiệm, xác định tình trạng nghiện.

Kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy. Ngày 11/9/2024, Bệnh viện đa khoa thành phố B xác định tình trạng nghiện ma túy của Y S B, kết quả: Dương tính Amphetamin, M1.

Tại Bản tường trình và quá trình làm việc với Công an xã E, thành phố B, Y S B bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2021. Vào ngày 11/9/2024, Y S B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng cách hít đưa vào cơ thể để thỏa mãn cơn

nghiện.

Ngày 11/9/2024, Ủy ban nhân dân xã E đã ra Quyết định số 217/QĐ-QLNN, về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 19/9/2024, Ủy ban nhân dân xã E, thành phố B đã ra Thông báo số 71a/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 19/9/2024, Y S B đã được đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 16/10/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B có Công văn số 740/LĐTBXH-PCTNXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Tại phiên họp:

- Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đắk Lắk trình bày:

Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thể hiện Y S B là người nghiện ma túy từ năm 2021 cho đến nay, Y S B không tự cai nghiện được nên đã gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội.

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y S B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến:

Về thẩm quyền giải quyết vụ việc, tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng, về thu thập chứng cứ, thời hạn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thời gian gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng; trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại phiên họp và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đúng theo Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022.

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương Binh và xã hội thành phố B, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y S B từ 16 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào các ý kiến trình bày tại phiên họp, xét thấy:

Y S B là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, buộc phải biết chất ma túy là chất gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm sử dụng, gây nhiều nguy hại cho nòi giống con người và xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, đồng thời còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh thế kỷ lây nhiễm HIV/AIDS và dẫn

đến các hành vi vi phạm pháp luật khác gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội. Y S B bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2021 cho đến nay. Ngày 11/9/2024, Công an xã E, thành phố B phát hiện Y S B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đưa Y S B đến Bệnh viện đa khoa thành phố B để xét nghiệm, xác định tình trạng nghiện. Ngày 11/9/2024, Bệnh viện đa khoa thành phố B xác định tình trạng nghiện ma túy của Y S B, kết quả: Nghiện ma túy loại Amphetamin, M1. Do đó các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Y S B. Việc lập hồ sơ của các cơ quan có thẩm quyền đầy đủ, đúng quy định tại các Điều 6, 95, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, 41, 42 và Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021.

Khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính, ngày 13/11/2020 quy định:

"*1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.*"

Khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021 quy định: "*Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:*

Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện;"

Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật, nhân thân, mức độ nhận thức về pháp luật của người bị đề nghị và ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy mặc dù biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng Y S B vẫn cố ý sử dụng. Xét hành vi của Y S B có tính liên tục, kéo dài, vậy để tạo điều kiện cho Y S B chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề để trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y S B.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, 41, 42 và Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; Khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

Áp dụng các Điều 3; Điều 8; Điều 9; Điều 17; Điều 18; Điều 19; Điều 20 và Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y S B.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày 11/9/2024. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ: Xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B phối hợp với Công an thành phố B đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- VKSND TP. BMT;
- Phòng LĐ-TB&XH TP. BMT;
- Cơ sở ĐT, CN ma túy tỉnh Đắk Lắk
- Công an TP. BMT;
- Công an xã E, TP. BMT;
- UBND xã E, TP. BMT;
- Y S B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Đức Mạnh